

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 14/2017/HS-ST
Ngày: 15/9/2017*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng

Các Hội thẩm: Ông Lê Đức Nghiêm và Bà Nguyễn Thị Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 21/8/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2017/HSST-QĐ ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Khắc Đ**; sinh ngày 13 tháng 6 năm 1976 tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần Xuân T (Đã chết) và bà Phan Thị T, sinh 1948; anh, chị em ruột: Có 5 người, bị cáo là con thứ 3; có vợ: Phan Thị Thanh H, sinh năm 1980 và 3 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2017 cho đến nay; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Khắc Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng tháng 6/2017, Trần Khắc Đ đi sang tỉnh Thà Khẹt nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào mua 430 viên ma túy tổng hợp của một người đàn ông không quen biết với giá 10.500.000 đồng đưa về nhà mình tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh cất giấu và sử dụng.

Đến ngày 05/7/2017, thì Đ sử dụng hết 32 viên ma túy, số còn lại Đ chia thành nhiều gói nhỏ khác nhau được gói bằng túi ni lông và giấy thiếc của bao thuốc lá rồi tiếp tục cất giấu tại nhà mình. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Trần Khắc Đ

điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 38H1 – 3747, mang theo trong người 398 viên ma túy đi đến huyện V, tỉnh Hà Tĩnh để mua gỗ và sử dụng ma túy. Khi đến đoạn đường tỉnh lộ 28 thuộc địa phận thôn L, xã Đ, huyện Đ thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Thọ phát hiện bắt quả tang.

* *Vật chứng vụ án*: Quá trình điều tra thu giữ của Trần Khắc Đ 398 viên nén màu hồng, trên mỗi viên đều có chữ “WY”, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1200 màu đen, 01 xe mô tô đeo biển kiểm soát 38H1- 3747 và 4.640.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Kết luận giám định số 91/KLGD - PC54 ngày 06/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 398 viên nén màu hồng thu giữ của Trần Khắc Đ có tổng trọng lượng 37,3233 gam, là ma túy loại Methamphetamine (chất ma túy).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 15/Ctr - KSĐT ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Trần Khắc Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Khắc Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm m Khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo Trần Khắc Đ mức án từ 6 năm đến 7 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 05/7/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Khắc Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xác định trọng lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 37, 3233 gam như kết quả giám định và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án; đồng thời phù hợp với lời khai của nhân chứng, biên bản ^{bắt} người phạm tội quả tang, kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Tĩnh và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Trần Khắc Đ đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại Điểm m Khoản 2 Điều 194 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo là người đã có vợ con nhưng không chịu khó lao động chăm lo cho gia đình, xây dựng lối sống lành mạnh cho các con noi theo, ngược lại thích ăn

chơi, đua đòi và đã sớm sa vào lối sống đồi trụy dẫn đến nghiện ma túy một thời gian dài, biến bản thân trở thành sự hổ thẹn và nỗi đau của gia đình. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của mình. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo tiền bộ và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có bố là thương binh hạng 1/4 và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nhì nên căn cứ vào khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và Điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

** Về biện pháp tư pháp:*

+ 398 viên ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 37,1355gam (đã trừ mẫu giám định) là vật cấm lưu hành, biên kiểm soát 38H1- 3747 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Số tiền 4.640.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1200 có sim số 01683192935 của bị cáo Trần Khắc Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter số khung 5B91012783, số máy RLJ5B910012793 bị cáo Đ khai mua của một người đàn ông không quen biết ở huyện Hương Khê vào năm 2013. Trong quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, cơ quan Công an huyện Đức Thọ đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng hiện nay chưa xác định được, khi hết thời gian thông báo cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

** Án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Khắc Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm m Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Khắc Đ 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo 05/7/2017.

2. *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 37,1355 gam Methamphetamine và 01 biển kiểm soát xe mô tô 38H1- 3747.

- Trả lại cho bị cáo Trần Khắc Đ số tiền 4.640.000 (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi ngàn) đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1200.

- Tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter mang biển kiểm soát 38H1- 3747, số khung 5B91012783, số máy RLJ5B910012793 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 15/8/2017 để tìm chủ sở hữu. Hết thời hạn nêu trên mà không tìm thấy chủ sở hữu thì Chi cục Thi hành án Đức Thọ bán đấu giá sung quỹ Nhà nước.

Đặc điểm của các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đức Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. *Án phí sơ thẩm*: Áp dụng Điều 98, Khoản 1, Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 5, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Khắc Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo Trần Khắc Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2017.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Đức Thọ;
- CA Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huy Trọng